

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T
TỈNH PH

Số: 87/2020/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ts, ngày 16 tháng 06 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 128/2020/TLST-HNGĐ ngày 02/06/2020 giữa:

+ Nguyên đơn: chị Trần Thị Ng; sinh năm 1989

- Địa chỉ: Xóm Liệt, xã K, huyện T, tỉnh Ph

+ Bị đơn: anh Hà Thanh B, sinh năm 1987

- Địa chỉ: Xóm Liệt, xã K, huyện T, tỉnh Ph

- Căn cứ vào các điều 212, 213 và khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH - 14 về án phí lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09/06/2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 06 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trần Thị Ng và anh Hà Thanh B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Giao cháu Hà Ngọc T, sinh ngày 06/02/2008 và cháu Hà Ngọc Ph, sinh ngày 10/04/2010 cho anh Hà Thanh B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu T, cháu Ph khôn lớn thành niên. Chị Trần Thị Ng tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh B cho cháu T, cháu Ph là 750.000đ/tháng/cháu. Cộng hai cháu là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng)/ tháng/hai cháu. Thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 6/2020 đến khi cháu T, cháu Ph khôn lớn thành niên và được quyền thăm gặp con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

- **Về tài sản chung, tài sản riêng và công nợ:** Chị Ng và anh B đều xác nhận không có nên không yêu cầu toà án giải quyết.

- **Về công sức:** Chị Ng và anh B đều xác nhận không có đóng góp gì cho hai bên gia đình nên không yêu cầu toà án giải quyết.

- **Về án phí:**

+ Miễn án phí ly hôn sơ thẩm cho chị Trần Thị Ng và anh Hà Thanh B.

+ Miễn án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ cho chị Trần Thị Ng

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS huyện, tỉnh
- Chi cục THA dân sự huyện;
- UBND xã K
- Các đương sự;
- Lu HS + VP.

THẨM PHÁN

Tạ Đình Quang